

Số: 126/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố BT, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 181/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Phương D**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 317-319C, khu phố B, Phường B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Ông **Phạm Văn V**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 39/3 ấp QAH, xã HL, huyện TP, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị Phương D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị Phương D có 02 con chung tên Phạm Nhã T, sinh ngày 18/7/2015 và Phạm Nhã H, sinh ngày 17/8/2017. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Phương D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Ghi nhận ông Phạm Văn V tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000(ba triệu)đồng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Phạm Văn V được quyền tới thăm chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị Phương D tự thỏa thuận, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phạm Văn V và bà Nguyễn Thị Phương D khai nợ chung không có, nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, do bà Nguyễn Thị Phương D tự nguyện nhận nộp; án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, ông Phạm Văn V phải chịu nhưng do bà Nguyễn Thị Phương D tự nguyện nhận nộp thay nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011815 ngày 26/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Ông V và bà D đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP BT
- CCTHADS TP BT;
- CCTHADS TP.BT;
- UBND phường AH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang